

Bản án số: 271/2026/HS-ST

Ngày 27/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I – THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh

2. Bà Hoàng Thị Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Xuân Tú - Thư ký, TAND khu vực 1 - Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:*

Bà Đinh Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Thanh Hoá tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân A - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 257/2026/TLST-HS ngày 09/6/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1093/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Mai Quốc H, sinh năm 1977.

Nơi thường trú và nơi ở: Số nhà D đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038077030759; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Mai Danh S, sinh năm 1948; Con bà: Lê Thị V, sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970. Có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

Nguyên đơn dân sự: Anh Lê Văn T, sinh năm 1976

Nơi thường trú: Số nhà E đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt)

Người làm chứng: Ông Lê Văn K, sinh năm 1948 (Có mặt)

Nơi thường trú: Số nhà E đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 09/01/2026, tại trước số nhà E đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa, Lê Văn T chửi bới và xô đẩy bà Phạm Thị H1, sinh năm 1959 đều là hàng xóm của Mai Quốc H. Khi H đứng ra can ngăn, giữa T và H xảy ra xô xát, đánh nhau. Lúc này ông Lê Duy K1 (bố của anh T) đến can ngăn, H bực tức và chạy về nhà lấy 02 con dao ở bếp cầm trên hai tay, mục đích đánh nhau với T. Khi H vừa ra khỏi nhà, T đang đứng ở khu vực bán hàng ăn nhà bà H1 cầm một chiếc cốc thủy tinh ném về phía H nhưng không trúng. Thấy vậy H lao về phía T

và vùng dao đang cầm trên tay phải chém về phía hông trái của T nhưng không trúng. T và H tiếp tục giằng co nhau, H khua qua lại 02 con dao đang cầm trên tay trúng vào vùng đầu, tay của T gây chảy máu. Sau đó được người dân can ngăn và đưa T đến bệnh viện điều trị, H cầm 02 con dao về nhà để ở khu vực bếp.

Ngày 09/01/2026, Nguyễn Thị Đ (vợ của H) tự nguyện giao nộp cho Công an phường H 02 con dao gồm: 01 con dao dài 39 cm, không có ký hiệu, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27 cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi 07 cm, chỗ dày nhất của sống 03 mm, phần tay cầm bằng gỗ màu nâu dài 12cm; 01 con dao dài 48 cm, không có ký hiệu, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 35 cm, loại một lưỡi sắc, đầu nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi 4,5 cm, chỗ dày nhất của sống 5,4 mm, phần tay cầm bằng gỗ màu đen dài 13 cm;

Ngày 09/01/2026, ông Lê Duy K1 giao nộp cho Công an phường H 01 USB lưu trữ hình ảnh, video ghi lại sự việc xảy ra vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 09/01/2026 tại ngõ F đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 10/01/2026, Mai Quốc H đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi nêu trên.

** Kết quả trưng cầu giám định*

- Ngày 10/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, cơ chế hình thành thương tích đối với Lê Văn T. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 17/KLTTCT-PYTH ngày 20/01/2026 của Trung tâm P kết luận:

+ Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn T tại thời điểm giám định là: 03%.

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương rách da sát nền sọ vùng thái dương đỉnh bên phải có bờ sắc gọn: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật có cạnh sắc. Vết thương rách da vùng ngón 5 bàn tay trái: Do tác động của ngoại lực, được tạo bởi vật có cạnh sắc hoặc vật tày có cạnh.

- Ngày 13/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với con dao thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 868/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K2 - Công an tỉnh T kết luận:

+ 01 vật dài 39 cm gửi giám định là dao sắc; 01 vật dài 48 cm gửi giám định là dao sắc, nhọn. Các vật này thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C.

- Ngày 13/4/2026, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số. Tại bản Kết luận giám định số 2119/KL-KTHS ngày 01/5/2026 của Phòng K2- Công an tỉnh T kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong tệp Video gửi giám định.

+ Tại Biên bản làm việc ngày 10/01/2026 Cơ quan điều tra đã trích xuất hình ảnh từ video thu được, Mai Quốc H, Lê Văn T xác nhận người đàn ông mặc áo phông, cộc tay màu đỏ, mặc quần dài màu đen trên tay cầm dao trong hình ảnh là Mai Quốc H; người đàn ông mặc áo phông màu xanh, cộc tay màu đỏ, quần dài màu đen là Lê Văn T.

** Xử lý vật chứng:*

Đối với 02 con dao do bà Nguyễn Thị Đ giao nộp là vật chứng của vụ án hiện đang bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh T chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Thanh Hóa.

*Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Mai Quốc H sử dụng dao chém anh Lê Văn T gây thương tích 03% có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; tuy nhiên anh Lê Văn T có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T không xem xét xử lý đối với Mai Quốc H về tội danh trên và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSTHA-P1 ngày 05/6/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Mai Quốc H về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, theo khoản 1 Điều 304 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị mức phạt:

Mai Quốc H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo Mai Quốc H và anh Lê Văn T đã thoả thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Điều 20 nghị định 149/2024/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về trách nhiệm của Bộ Q trong việc quản lý Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ quân dụng và công cụ hỗ trợ năm 2024. Tịch thu tiêu huỷ khi án có hiệu lực pháp luật gồm: 01 con dao dài 39cm; 01 con dao dài 48cm được đựng trong một hộp catton được niêm phong của Phòng K2 - Công an tỉnh T và giao vật chứng cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn dân sự anh Lê Văn T trình bày giữa anh và bị cáo H là hàng xóm của nhau. Sự việc xảy ra cũng một phần do anh đã uống rượu không làm chủ được bản thân dẫn đến sự việc trên. Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét cho bị cáo H được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền;

trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận*: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 09/01/2026 tại khu vực trước số nhà E đường P, phường H, tỉnh Thanh Hóa, Mai Quốc H đã có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao (dao sắc) thuộc phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” ban hành kèm theo thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C gây thương tích cho anh Lê Văn T, tỉ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03%.

[3] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Mai Quốc H phạm tội: “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo sử dụng dao có tính sát thương cao để gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và trật tự công cộng; Vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

+ *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ *Về tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh T, tại phiên tòa anh T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương bằng hình thức cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về bồi thường dân sự*: Bị cáo Mai Quốc H và anh Lê Văn T đã thỏa thuận xong về phần dân sự, không yêu cầu giải quyết; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Đối với 01 con dao dài 39cm; 01 con dao dài 48cm được đựng trong một hộp catton được niêm phong của Phòng K2 - Công an tỉnh T. Đây là vật chứng vụ án bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ khi án có hiệu lực pháp luật theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Điều 20 nghị định 149/2024/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về trách nhiệm của Bộ Q trong việc quản lý Nhà nước

về vũ khí, vật liệu nổ quân dụng và công cụ hỗ trợ năm 2024 và giao vật chứng cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] **Án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Quốc H phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- **Xử phạt:** Mai Quốc H 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/7/2026.

Giao bị cáo Mai Quốc H cho UBND phường H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự năm 2025.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về bồi thường dân sự:** Bị cáo Mai Quốc H và anh Lê Văn T đã thoả thuận xong phần dân sự, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 63 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Điều 20 nghị định 149/2024/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về trách nhiệm của Bộ Q trong việc quản lý Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ quân dụng và công cụ hỗ trợ năm 2024.

Tịch thu tiêu huỷ khi án có hiệu lực pháp luật gồm: 01 con dao dài 39cm; 01 con dao dài 48cm được đựng trong một hộp catton được niêm phong của Phòng K2 - Công an tỉnh T. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 162/2026/KV1 ngày 10/6/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Thanh Hoá và giao vật chứng cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T xử lý theo quy định của pháp luật.

- **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường Vụ Quốc hội khoá 14.

Buộc bị cáo Mai Quốc H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự anh Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ*****Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND khu vực 1 – Thanh Hoá;
- VPCSĐT CA tỉnh Thanh Hoá;
- Phòng PV06 CA tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hoá
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị Lý